

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN BẮC  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HS-ST

Ngày 23/4/2025

**NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC, TỈNH NINH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Bảo Châu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Mai Thị Hồng Hoa và bà Nguyễn Thị Thanh Thuý.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nông Duy Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

**1. PINẶNG H2**, sinh năm: 2004 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Raglay; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tala L, sinh năm: 1970 và bà Pinặng Thị P, sinh năm: 1976; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

**2. KATOR V1**, sinh năm: 2005 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Raglay; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Jeắc Đ năm: 1970 và bà Kator Thị B năm: 1978; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/01/2025 và hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực T, tỉnh Ninh Thuận (có mặt tại phiên tòa).

**3. CHAMALÉA M2**, sinh năm: 2006 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Raglay; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tain H năm: 1987 và bà Chamaléa Thị N, sinh năm: 1985; chung sống như vợ chồng với Jeăk Thị Thanh M, sinh năm: 2007 nhưng chưa đăng ký kết hôn và có 01 người con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/10/2024 và hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực T, tỉnh Ninh Thuận (có mặt tại phiên tòa).

**Người bào chữa cho bị cáo M1:** Ông Ngô Văn P1 – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm T17(có mặt).

**\* Bị hại:**

- Anh Pinăng T, sinh năm: 2003. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận

- Công an xã L, tỉnh Ninh Thuận

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn T1– Trưởng Công an xã. (vắng mặt)

**\* Người làm chứng:**

- Anh Chamaléa Minh C năm: 2008.

Người đại diện hợp pháp: Bà Chamaléa T2 M1là mẹ ruột.

- Anh Jeăk Minh S năm: 2009.

Người đại diện hợp pháp: Bà Jeăk Thị K mẹ ruột.

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện T

- Anh Kator H1sinh năm: 2008.

Người đại diện hợp pháp: Bà Kator T3 N1là mẹ ruột.

- Anh Tapur Minh V năm: 2010.

Người đại diện hợp pháp: Bà Tapur T4 S1là mẹ ruột.

- Anh Chamaléa O năm: 2003.

- Anh C1 S2sinh năm: 2002.

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện T

(Tất cả đều vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 20 giờ ngày 16/7/2024, Chamaléa M2, Pinăng H2KChamaléa OChamaléa Minh CJeăk M, Chamaléa S M Kator H1cùng nhau uống rượu tại nhà của C thuộc thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Khoảng 22 giờ, sau khi uống hết rượu, M2rủ cả nhóm đi ra Công viên 7 tháng 2 thuộc thôn Á, xã L, huyện T và tìm đánh thanh niên thôn K, xã L, huyện T giúp M cả nhóm đồng ý. Trước khi đi, M2mang theo 01 ống nước bằng kim loại phi 21, đường kính 02cm, dài 1,5m, rồi cả nhóm đi bộ theo đường Trung tâm hành chính huyện T hướng từ thôn Á đi Công viên G. Đến nơi, P2 H2 Chamaléa M2 và Kator V1 đứng chơi trên lề đường phía bên phải của phần đường theo hướng từ đường Q đi thôn Á trước khu vực đặt biển hiệu Công viên 7 tháng 2, còn C S2và Kator H1đứng chơi trên lề đường phía bên phải của phần đường ngược lại tại khu vực nhà xây bỏ hoang (đối diện phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tcách nhau khoảng 30m.

Trong lúc Pinăng H2Chamaléa M2và Kator V1đang đứng chơi thì M2thấy anh P3 điều khiển xe mô tô biển số 85H1-139.03 chạy trên đường Trung tâm hành chính huyện T hướng từ đường Q đi thôn ÁThấy xe mô tô của anh T5 gần đến và nghĩ anh T6 người thôn Kiền K1nên M2 nói với V1và H2là “Bọn Kiền Kiền, nó net bô, lấy đá ném nó”. Lúc này, Chamaléa M2 nhặt 01 viên gạch bê loại 4 lỗ không nung bằng đá mi ép kích thước (7,5x7,5x6,5)cm cầm bằng tay phải chạy đến đứng gần mép lề đường bên phải của phần đường hướng từ đường Q đi thôn Á, còn Pinăng H1 nhặt 01 viên đá kích thước (8x7x4)cm cầm bằng tay phải và Kator V1nhặt 01 viên đá kích thước bằng lòng bàn tay cầm bằng tay trái và chạy đến đứng ở vị trí giữa đường trung tâm hành chính huyện T, bên trong khu vực điểm mở đi qua đường, không có dải phân cách cứng để chờ anh T7 khiển xe chạy đến gần thì ném đá. Khi anh T7 khiển xe mô tô chạy đến ngang vị trí của M2đang đứng, khoảng cách là 5m đến 6m thì M2ném viên gạch bê về phía anh T8 vào bụng bên phải xe mô tô, rồi M2bỏ chạy. Anh Ttiếp T9 điều khiển xe mô tô chạy thêm một đoạn đường dài 10,3m (lúc này tay phải của anh T10 điều khiển xe mô tô, còn tay trái đang cầm và bấm điện thoại) và chạy đến ngang vị trí của V1 và H2đang đứng, khoảng cách là 3m đến 4m thì V1H2lần lượt ném viên đá về phía anh T11 viên đá của V1ném trúng vào tay phải của anh T10 lái xe, còn viên đá của H2thì không trúng. Sau khi bị V1ném đá trúng tay phải, anh T12 đau nên điều khiển xe chạy đến vòng xoay trước Chợ T18 huyện T điều khiển xe chạy quay ngược lại ra hướng đường Q về nhà. Khi điều khiển xe chạy đến ngang vị trí nơi H2và V1đang đứng lúc đầu thì H2và V1tiếp tục nhặt mỗi người một viên đá bằng lòng bàn tay ném về phía xe mô tô của anh T13 không trúng. Anh T điều khiển xe chạy về nhà thì thấy cánh tay phải bị gãy, xương tay nơi bị gãy đâm rách da và chảy máu. Sau đó, anh T14 gia đình đưa đi Bệnh viện tỉnh Nđể điều trị thương tích.

Sau khi ném đá gây thương tích cho anh T15 đường đi bộ về nhà tại thôn B, xã L, huyện T, C rủ Pinăng H2và Kator V1 tìm C1 để đập phá, H2và V1đồng ý. Mân đưa ống nước bằng kim loại, dài 1,5m cho H2cầm khi nào tìm thấy camera thì đập.

Đi được một lúc, M2H2 và V1 thấy C1 an ninh do Công an xã L1 quản lý, sử dụng đang gắn trên trụ điện sát tường rào nhà người dân thì M2 nói với H2 và V1 đập camera này. Nghe vậy, V1 nhặt 01 viên đá kích thước bằng lòng bàn tay ở dưới đất ném về phía camera nhưng không trúng, còn H2 cầm ống nước bằng kim loại trèo lên tường rào nhà người dân đập 02 cái làm hư hỏng camera. Sau đó, M2H2 và V1 đi bộ về nhà ngủ và cất giấu công cụ dùng để đập hư hỏng camera.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 219/KLTTCT-TTGDYK-PY ngày 06/9/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp Y tỉnh N tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Pinăng T tại thời điểm giám định là: **14%** (Mười bốn phần trăm).

Tại Kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện T 16/7/2024 kết luận giá trị thực tế bị hư hỏng của 01 (một) Camera IPC-T3580AI-HG, chuyên dụng cho đường cao tốc, đường lớn, phân tích tới 32 biến số/ 1 Frames là 3.500.000<sup>d</sup> (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án gồm: Cơ quan điều tra Công an huyện T tạm giữ các công cụ dùng vào việc phạm tội như sau: 01 phần viên gạch loại 4 lỗ không nung bằng đá mi ép không rõ hình thù có kích thước (7,5x7,5x6,5)cm; 01 viên đá không rõ hình thù, màu vàng sẫm, có 02 vết sứt mẻ hai bên cạnh viên đá, có kích thước (8x7x4)cm; 01 ống nước bằng kim loại phi 21, đường kính 02cm, dài 1m50, có đầu lõm và dẹp dài 24cm.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị can Chamaléa M2 và Pinăng H2 đã tác động gia đình bồi thường các chi phí trong quá trình điều trị thương tích cho bị hại Pinăng Tân số tiền 14.500.000 đồng (trong đó gia đình bị can C1 M2 bồi thường số tiền 8.000.000 đồng, gia đình bị can P2 H2 bồi thường số tiền 6.500.000 đồng); bồi thường cho Công an xã L1 chi phí sửa chữa camera hư hỏng số tiền 3.500.000 đồng (trong đó gia đình bị can C1 M2 bồi thường số tiền 2.000.000 đồng, gia đình bị can P2 H2 bồi thường số tiền 1.500.000 đồng). Ngoài ra, gia đình của Tapur Minh V1, Chamaléa Minh C2, Chamaléa OJeák M2 S3 và Kator H1 tự nguyện hỗ trợ cho bị hại Pinăng Tsố tiền 10.000.000 đồng (mỗi người 2.000.000 đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Cáo trạng số: 07/CT-VKSTB ngày 11/3/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc truy tố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Pinăng H2 Chamaléa M2 và Kator V1 phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo P2 H2 từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo C1 M2 từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo K1 V1 từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phần viên gạch loại 4 lỗ không nung bằng đá mi ép không rõ hình thù có kích thước (7,5x7,5x6,5)cm; 01 viên đá không rõ hình thù, màu vàng sẫm, có 02 vết sứt mẻ hai bên cạnh viên đá, có kích thước (8x7x4)cm; 01 ống nước bằng kim loại phi 21, đường kính 02cm, dài 1m50, có đầu lõm và dẹp dài 24cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo M2 tranh luận: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo M2 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận.

Các Bị cáo nói lời sau cùng: Các Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/7/2024, mặc dù không có mâu thuẫn gì với bị hại Pinăng Tnhung các bị cáo đã thống nhất ý chí dùng đá và gạch là hung khí nguy hiểm ném trúng cánh tay phải của bị hại Pinăng T16 thương tích cho bị hại Tvới tỷ lệ tổn thương cơ thể **14%**. Sau khi gây thương tích cho bị hại T, trên đường đi về nhà các bị cáo tiếp tục thống nhất ý chí, dùng thanh kim loại đập hư hỏng camera an ninh do Công an xã L, giá trị thiệt hại là **3.500.000<sup>d</sup>**. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp điểm a, i khoản 1) và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc truy tố về tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm sức khỏe của người khác, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Các Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần có mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét các bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo H2 và bị cáo M2 đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét khi lượng hình đối với từng bị cáo, riêng đối với H2 và bị cáo M2 có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với tội “Cố ý gây thương tích”.

[5] Đối với C3 và Kator H1. Qua điều tra xác định, OCS3S2V và H1 chỉ đi ra Công viên 7/2 để chơi chứ không có mục đích gây thương tích hay làm hư hỏng tài sản của ai và cũng không tham gia với các bị cáo gây thương tích cho bị hại Pinăng Tvà đập phá tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T xem xét xử lý là đúng quy định pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phần viên gạch loại 4 lỗ không nung bằng đá mi ép không rõ hình thù có kích thước (7,5x7,5x6,5)cm; 01 viên đá không rõ hình thù, màu vàng sẫm, có 02 vết sứt mẻ hai bên cạnh viên đá, có kích thước (8x7x4)cm; 01 ống nước bằng kim loại phi 21, đường kính 02cm, dài 1m50, có đầu lõm và dẹp dài 24cm, đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] Quan điểm của Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội nên chấp nhận.

[9] Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo M2 là phù hợp với những nhận định nêu trên nên chấp nhận.

[10] Xét bị cáo M2 thuộc diện người đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo M2. Bị cáo H1 và bị cáo V1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo; điểm b khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H1 và bị cáo M2; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Các bị cáo **Pinăng H2**, **Chamaléa M2** và **Kator V1** phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Pinăng H2 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Chamaléa M2 18 (mười tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/10/2024.

Xử phạt: Bị cáo Kator V1 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/01/2025.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phần viên gạch loại 4 lỗ không nung bằng đá mi ép không rõ hình thù có kích thước (7,5x7,5x6,5)cm; 01 viên đá không rõ hình thù, màu vàng sẫm, có 02 vết sứt mẻ hai bên cạnh viên đá, có kích thước (8x7x4)cm; 01 ống nước bằng kim loại phi 21, đường kính 02cm, dài 1m50, có đầu lõm và dẹp dài 24cm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/4/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo M2, bị cáo H2 và bị cáo V1 phải nộp 200.000<sup>d</sup> án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án/.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người bào chữa của bị cáo;
- Các bị hại;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an tỉnh Ninh Thuận;
- CQTHAHS Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Bảo Châu**